

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN THÀNH
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 123/2020/HSST
Ngày 26 - 11 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH - TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: bà Lê Thị Nhung

Các Hội thẩm nhân dân: bà Nguyễn Thị Hà - ông Trần Văn Hân.

-Thư ký phiên tòa: ông Phan Thanh Hà - Chức vụ: Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành tham gia phiên tòa: bà Lại Thị Hiền - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 125/2020/HSST ngày 03 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 121/2020/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2020 đối với các bị cáo:

1.Họ và tên: **Mai Văn M** (tên gọi khác: không) - sinh ngày 07/12/1989; tại: xã Kim Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: xóm Ngọc Liên, xã Kim Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lái xe; Đảng, đoàn thể: không; trình độ học vấn: 09/12; con ông Mai Văn Mão và bà Hồ Thị Hương (chết); vợ Nguyễn Thị Hải và 01 con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/8/2020 đến nay (có mặt tại phiên tòa).

2.Họ và tên: **Nguyễn Đăng H** (tên gọi khác: không) - sinh ngày 01/10/1991; tại: xã Tăng Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: xóm 3, xã Tăng Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: lao động tự do; Đảng, đoàn thể: không; trình độ học vấn: 12/12; con ông Nguyễn Thế Hân và bà Thái Thị Hiền; vợ Dương Thị Thủy và 02 con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/8/2020 đến nay (có mặt tại phiên tòa).

3.Họ và tên: **Trần Văn H** (tên gọi khác: không) - sinh ngày 28/12/1998; tại: xã Tăng Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: xóm 3, xã Tăng Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: lao động tự do; Đảng, đoàn thể: không; trình độ học vấn: 7/12; con ông Trần Văn Liễu và bà Phan Thị Hương; vợ con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/8/2020 đến nay (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo Mai Văn M cùng đồng phạm bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An truy tố về hành vi phạm tội như sau.

Vào khoảng 21 giờ 50 phút ngày 24/8/2020, Tổ tuần tra - công an xã Xuân Thành phối hợp với công an xã Tăng Thành tuần tra kiểm soát tại khu vực đường QL7B giáp ranh giữa 2 xã Xuân Thành và Tăng Thành thì phát hiện bắt quả tang 2 đối tượng Nguyễn Đăng H và Mai Văn M đang có hành vi tàng trữ 6 viên nén hình tròn màu hồng (nghỉ là ma túy tổng hợp). Số ma túy này là do Mai Văn M và Nguyễn Đăng H nhờ Trần Văn H dẫn đi mua về để sử dụng. Căn cứ vào lời khai của Hoàng, Mạnh thì vào lúc 12 giờ 00 phút ngày 25/8/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Yên Thành tiến hành bắt khẩn cấp đối với Trần Văn H về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Yên Thành các bị cáo Hoàng, Mạnh, Hậu khai nhận: Vào khoảng 21 giờ 00 phút ngày 24/8/2020 Mạnh đi đến nhà Hoàng chơi, trong lúc ngồi chơi Mạnh nói với Hoàng “có chỗ mô lấy hồng không, lấy ít về ta chơi cho đã rượu” thì Hoàng nói “để tau gọi hỏi đã”. Sau đó, Hoàng sử dụng số điện thoại 0363037245 gọi điện vào số 0364116251 của Hậu và nói “có lấy được ngô không” lấy cho anh 500” (ngô có nghĩa là ma túy tổng hợp) thì Hậu nói “để em coi, em hỏi bà ni có không rồi anh em ta lên lấy, anh đi lên chỗ cổng UBND xã Bắc Thành chờ tí em lên”. Sau đó Hoàng và Mạnh đi đến gần cổng UBND xã Bắc Thành chờ Hậu. Một lúc sau Hậu đến, tại đây Mạnh đưa cho Hoàng 500.000 đồng để mua ma túy. Sau đó Hậu nói với Hoàng “anh với em ta đi”, Hoàng cầm lấy tiền của Mạnh đưa rồi ngồi trên chiếc xe máy SH, xe do Hậu mượn của một người bạn mới quen tại quán Game (Hậu không nhớ BKS xe, không biết tên, tuổi địa chỉ của người bạn này), Hậu điều khiển xe đi đến khu vực ngã Tư xã Công Thành, huyện Yên Thành để mua ma túy. Khi gần đến khu vực ngã Tư xã Công Thành cách khoảng 100m thì Hậu dừng xe bên đường, Hoàng lấy số tiền 500.000 ra đưa lại cho Hậu để mua ma túy.

Theo lời khai của Hậu thì Hậu cầm tiền rồi 1 mình đi bộ vào quán tạp hóa của bà Hồ Thị Hảo để mua ma túy, Hậu mua của Hồ Thị Hảo được 6 viên ma túy tổng hợp, Hậu cầm lấy gói ma túy đi ra và đưa cho Hoàng rồi điều khiển xe quay về địa điểm Mạnh đang đứng chờ, còn Hậu một mình tiếp tục đi chơi.

Sau khi mua được ma túy, Hoàng cất giấu vào bao thuốc lá nhãn hiệu SEABIRD bỏ trong túi quần bên phải phía trước mà Hoàng đang mặc. Sau đó Hoàng và Mạnh đi đến khu vực xóm Tân Xuân, xã Xuân Thành để tìm địa điểm sử dụng thì bị tổ công tác Công an xã Xuân Thành và Tăng Thành phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ số ma túy nêu trên. Cơ quan cảnh sát điều tra - công an huyện Yên Thành cũng đã triệu tập đối tượng Hồ Thị Hảo đến làm việc. Tuy nhiên Hồ Thị Hảo không thừa nhận việc bán ma túy cho Hậu.

Tại bản kết luận giám định số: 1231/KL-PC09 (Đ2-MT) ngày 28 tháng 8 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

- Mẫu viên nén hình tròn màu đỏ thu giữ của Nguyễn Đăng H và Mai Văn M gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine) có số lượng 06 viên, tổng khối lượng là 0,605g.

Tại bản cáo trạng số: 121/CT-VKSYT, ngày 21 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành đã truy tố Mai Văn M cùng đồng phạm về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các quy định của pháp luật.

- Xử phạt: Bị cáo Mai Văn M từ 12 -15 tháng tù, Nguyễn Đăng H từ 12 - 15 tháng tù, Trần Văn H từ 12 -15 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Vật chứng: Căn cứ các quy định của pháp luật đề nghị:

*Tịch thu tiêu hủy: 06 viên nén hình tròn màu hồng thu giữ của Mai Văn M và Nguyễn Đăng H có tổng khối lượng là 0,605 gam. Đã lấy 02 viên có khối lượng 0,2 gam đi giám định (không hoàn lại). Hiện tại số vật chứng còn lại là 0,405 gam.

* Tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, có số sê ri 1: 354877081959200; số sê ri 2: 3548770811959218, đã qua sử dụng, bên trong có gắn thẻ sim số 0983885435 thu của Mai Văn M.

- 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 màu gold, có số sê ri: FIDPQUK9G5MQ, số IMEI: 359313060867714, máy đã qua sử dụng, bên trong gắn số sim 0363037245 thu giữ của Nguyễn Đăng H.

+/Đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO, màu đen, kiểu máy CPH1923, máy đã qua sử dụng, bên trong có gắn số sim 0364116251 thu giữ của Trần Văn H khi kiểm tra thu giữ thì thấy không có nội dung trao đổi liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo theo quy định.

- Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Các bị cáo không tranh luận gì thêm, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ buộc tội: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa công khai các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Trên cơ sở lời khai nhận của các bị cáo, biên bản phạm pháp quả tang, vật chứng thu giữ được và kết luận giám định là hoàn toàn phù hợp với nhau. Cơ quan điều tra, điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên và Thẩm phán huyện Yên Thành thì trong quá trình điều tra, truy tố và chuẩn bị xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng các quy định của pháp luật. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Khối lượng ma túy (Methamphetamine) mà các bị cáo tàng trữ là 0,605 gam nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành truy tố các bị cáo theo điểm c khoản 1 điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng quy định.

Đây là vụ án phạm tội với tính chất đồng phạm, nhưng chỉ là đồng phạm giản đơn. Tuy nhiên cần phải phân hóa tính chất, mức độ hành vi của từng bị cáo để lên hình phạt sát đúng.

Đối với bị cáo Mai Văn M, Nguyễn Đăng H là các đối tượng mắc nghiện ma túy, bị cáo Mạnh là người khởi xướng và đưa tiền cho bị cáo Hoàng để cùng với bị cáo Hậu mua ma túy về sử dụng; xét hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy; gây nguy hại cho sức khỏe, tính mạng con người và là hiểm họa cho toàn xã hội. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm. Tuy nhiên xét các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự tại cơ quan cảnh sát điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 BLHS; riêng bị cáo Mạnh là người được UBND tỉnh tặng Bằng khen trong công tác cứu hộ cứu nạn trên địa bàn xã Nam Thành, huyện Yên Thành được quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS do đó cần xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo nhưng nhất thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát mới đủ tính răn đe và giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

Đối với bị cáo Trần Văn H là đồng phạm có vai trò giúp sức, lẽ ra bị cáo thấy việc Mạnh, Hoàng nhờ đi mua ma túy là vi phạm pháp luật thì bị cáo phải ngăn chặn nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện nên cần xử lý nghiêm. Tuy nhiên xét bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; tại cơ quan cảnh sát điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 BLHS, nên cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo nhưng nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát.

[2] Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[3] Hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo hoàn cảnh kinh tế khó khăn không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[4] Trong vụ án này Trần Văn H khai nhận số ma túy mà Hậu mua cho Hoàng là mua của bà Hồ Thị Thảo ở xóm 2, xã Công Thành nhưng Hồ Thị Hảo không thừa nhận hành vi mua bán ma túy cho Hậu. Ngoài lời khai của Hậu thì không có chứng cứ nào khác nên không đủ căn cứ để xử lý đối với Hồ Thị Hảo trong vụ án này.

- Đối với chiếc xe máy SH mà Trần Văn H khai mượn của một người bạn tại quán game tuy nhiên Hậu khai không nhớ BKS, họ tên, địa chỉ cụ thể của người bạn tại quán game nên không có cơ sở để xử lý trong vụ án này.

[5] Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu huỷ 1 phong bì thư được niêm phong bên trong có đựng 04 (bốn) viên ma túy có khối lượng là 0,405 gam.

- Tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, có số sê ri 1: 354877081959200; số sê ri 2: 3548770811959218, đã qua sử dụng, bên trong có gắn thẻ sim số 0983885435 thu của Mai Văn M;

- 01 (một) điện thoại Iphone 6 màu gold, có số sê ri: FIDPQUK9G5MQ, số IMEI: 359313060867714, máy đã qua sử dụng, bên trong gắn số sim 0363037245 thu của Nguyễn Đăng H;

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS:

Trả lại 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO, màu đen, kiểu máy CPH1923, máy đã qua sử dụng, bên trong có gắn số sim 0364116251 thu của Trần Văn H.

(Vật chứng được chuyển giao cho chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành quản lý tại phiếu nhập kho số NK 000013 ngày 28/10/2020).

[6] **Án phí:** Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật./.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

- **Xử phạt:** Bị cáo **Mai Văn M 12** (mười hai) tháng tù về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 25/8/2020.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

- **Xử phạt:** Các bị cáo **Nguyễn Đăng H, Trần Văn H** mỗi bị cáo **12** (mười hai) tháng tù về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 25/8/2020.

- **Xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu huỷ 1 phong bì thư được niêm phong bên trong có đựng 04 (bốn) viên ma túy có khối lượng là 0,405 gam.

- Tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, có số sê ri 1: 354877081959200; số sê ri 2: 3548770811959218, đã qua sử dụng, bên trong có gắn thẻ sim số 0983885435 thu của Mai Văn M;

- 01 (một) điện thoại Iphone 6 màu gold, có số sê ri: FIDPQUK9G5MQ, số IMEI: 359313060867714, máy đã qua sử dụng, bên trong gắn số sim 0363037245 thu của Nguyễn Đăng H;

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS:

- Trả lại 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO, màu đen, kiểu máy CPH1923, máy đã qua sử dụng, bên trong có gắn số sim 0364116251 thu của Trần Văn H.

(Vật chứng được chuyển giao cho chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành quản lý tại phiếu nhập kho số NK 000013 ngày 28/10/2020).

- **Án phí:** Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Buộc các bị cáo Mai Văn M, Nguyễn Đăng H và Trần Văn H mỗi bị cáo phải nộp: 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo lên toà án cấp phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND H. Yên Thành;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- THADS Yên Thành;
- THA hình sự;
- Sở tư pháp
- Các bị cáo;
- UBND xã Long Thành
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Nhung